TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 28- 4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đặng Ngọc Bình 2. Bà: Nguyễn Thị Lệ Thanh

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18 /2022/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HS ngày 07/4/2022, đối với bị cáo;

Hà Đình N sinh năm 1985; nơi sinh và cư trú: Thôn L, xã L, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Đình Đ (đã chết) và bà Lê Thị B sinh năm 1960; Vợ: Văn Thị V sinh năm 1985; con có 2 con: Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 45/2015/HSST ngày 04/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" và phạt bổ sung số tiền 4.000.000đ, án phí 200.000đ hiện chưa nộp nên có 01 tiền án; bị bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2021; tạm giam từ ngày 28/12/2021 hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Văn Huy H, sinh năm 1952 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện X, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 ngày 22/12/2021, Hà Đình N sinh năm 1985 ở thôn L, xã L, huyện X, tỉnh H, ăn cơm ở quán cơm ngã 5 T, xã T, huyện X xong thì có một thanh niên không quen biết (không rõ họ tên, địa chỉ) đến chỗ N và hỏi N "Có mua ma túy đá không" vì nghiện ma túy đá nên N đồng ý và mua 02 túi ma túy đá với giá 400.000đ về để sử dụng. Vì không đủ tiền nên N bảo người thanh niên đi về nhà N để lấy tiền, người đó đồng ý, về đến nhà người thanh niên đợi ở sân còn N vào nhà lấy 470.000đ ra đưa cho người thanh niên đó (70.000đ là tiền xăng xe), người thanh niên cầm tiền và đưa 02 túi nilong bên trong chứa ma túy đá cho N. N cầm 02 túi ma túy đá bên tay phải và đứng trước sân nhà để tưới cây cảnh. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày lực lượng Công an đến nhà sợ bị phát hiện N đã thả 02 túi ma túy đã đang cầm ở tay phải xuống chậu cây cảnh nơi N đứng thì bị pháp hiện bắt quả tang. Thu giữ 02 túi nilong màu trắng trong suốt, miệng viền xanh, đều có kích thước khoảng 2x15 cm, bên trong đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể được ký hiệu M N khai là ma túy đá.

Sau khi khám xét nơi ở của Hà Đình N Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương thu giữ 01 vỏ chai nhựa 500ml, dán nhãn Aquafina, nắp chai màu vàng, trên nắp chai gắn 01 cóng thủy tinh trong suốt và 01 ống hút bằng nhựa (đây là công cụ Nam tự chế để sử dụng ma túy đá).

Tại bản kết luận giám định số 150/PC09, ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,265g (không phẩy hai sáu năm gam) loại Methamphetamine.

Người bán ma túy đá cho N do không biết tên tuổi, địa chỉ cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh xử lý.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi và tranh luận, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 41/CT-VKS-QX, ngày 23/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Hà Đình N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Đình N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Đình N từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy 0,243g ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 vỏ chai nhựa loại 500ml, dán nhãn Aquafina, nắp chai màu vàng, bên trong có gắn 01 cóng thủy tinh trong suốt và 01 ống hút bằng nhựa.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận tội và không tranh luận, bị cáo biết mình sai xin HĐXX cho mức án thấp nhất sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo vào khoảng 21 giờ 30 ngày 22/12/2021, Hà Đình N ăn cơm ở quán cơm ngã 5 T, xã T, huyện X xong thì có một thanh niên không quen biết (không rõ họ tên, địa chỉ) đến chỗ N và hỏi N "Có mua ma túy đá không" vì nghiện ma túy đá nên N đồng ý và mua 02 túi ma túy đá với giá 400.000đ về để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày lực lượng Công an đến nhà sợ bị phát hiện N đã thả 02 túi ma túy đã đang cầm ở tay phải xuống chậu cây cảnh nơi N đứng thì bị pháp hiện bắt quả tang tổng khối lượng 0,265g (không phẩy hai sáu năm gam) loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản vụ việc, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Đình N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây tác hại nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Động cơ và mục đích của bị cáo: Mua ma túy về để sử dụng.

Về tình tiết tăng nặng và nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; tiền sự không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt tù bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo người phạm tội trở thành người tốt.

Người bán ma túy cho Nam do không biết tên tuổi, địa chỉ cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh xử lý nên HĐXX không xem xét.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo vì bị cáo không có công ăn việc làm ổn định.

[3] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vật chứng Cơ quan quan điều tra đã thu giữ xử lý như sau:

Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì (ký hiệu M) và 0,243g (không phẩy hai bốn ba gam) ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Trần Đức Thanh, Trương Ngọc Nhất và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và 01 vỏ chai nhựa loại 500ml, gắn nhãn Aquafina, nắp chai màu vàng có gắn 01 cóng thủy tinh trong suốt và 01 ống hút nhựa là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị thì bị tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/3/2022.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Hà Đình N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: Hà Đình N 22 (hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 22 tháng 12 năm 2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì (ký hiệu M) và 0,243g (không phảy hai bốn ba gam) ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Trần Đức Thanh, Trương Ngọc Nhất và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và 01 vỏ chai nhựa loại 500ml, gắn nhãn Aquafina, nắp chai màu vàng có gắn 01 cóng thủy tinh trong suốt và 01 ống hút nhựa.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/3/2022.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo: Hà Đình N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28 tháng 4 năm 2022).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương;
- UBND xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quang Xương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Đại Long